

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 68/2025/HS-ST
Ngày: 06 -6-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Âm, ông Phạm Hữu Dụng.

Thư ký phiên tòa: Ông Dương Công Bình – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 06/6/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y N Mlô**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 05/5/1974, tại tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc Ê đê; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Y L Nay (đã chết) và con bà H G Mlô. Bị cáo sống như vợ chồng với bà H K Adrong, sinh năm 1988 và có 03 người con (Con lớn nhất sinh năm 2007 và nhỏ nhất sinh năm 2014). Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ ngày 16/12/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đình Đ – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk - Có mặt. Địa chỉ: 39 L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Bị hại: Bà H K Adrong, sinh năm 1988. Địa chỉ: Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Y D M Adrong, sinh năm 2007. Địa chỉ: Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Y N Adrong, sinh năm 2003. Địa chỉ: Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

+ Chị H B Adrong, sinh năm 1986. Địa chỉ: Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

- **Người phiên dịch:** Ông Y A Tôn Niê, sinh năm 1994. Địa chỉ: Buôn Briêng B, xã Ea Knuéc, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y N Mlô và H K Adrong sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2006, chỉ làm lễ cưới theo phong tục người Ê đê (không đăng ký kết hôn) và có ba người con chung.

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 15/12/2024, sau khi đi uống rượu, bia về đến nhà ở tại buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk thì gặp H K đang ngồi trên ghế ở trong nhà bếp nhóm lửa. Do ghi ngờ H K có mối quan hệ tình cảm với người đàn ông khác nên Y N đi lại chỗ H K đang ngồi, hỏi về việc ngày hôm qua ai gọi điện thoại cho H K thì hai bên cãi nhau qua lại. Bực tức về việc Y N ghen tuông vô cớ nên H K cầm lấy 01 con dao trên kệ bếp dài 36cm bằng kim loại, dùng sống dao đập hai cái vào đầu gối chân trái của Y N rồi cúi đầu xuống, hai tay cầm phần lưỡi dao giơ lên, đặt lên đầu phía sau gáy và nói với Y N “*mày cứ chém tao đi, mày cứ chém tao đi*”. Bị thách thức, Y N liền dùng 02 tay cầm phần cán, rút dao ra khỏi tay H K rồi dùng tay phải, cầm dao chém một nhát từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào vùng đầu, phía sau gáy của H K gây thương tích. Bị chém H K la lên, lấy hai tay ôm đầu và con dao, thấy đầu H K chảy máu nên Y N kéo con dao ra vút vào góc bếp rồi cầm tay kéo H K ra ngoài sân và la lớn cho hàng xóm biết việc mình đã chém H K. Lúc này có bà H B Adrong chạy tới can ngăn, đưa H K đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện E. Sau đó chuyển đến Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên để điều trị. Còn Y N được Cơ quan Công an mời làm việc và khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 40/KLTTCT-PY, ngày 16/12/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận đối với thương tích của chị H'K Adrong như sau:

- Hai vết thương vùng cằm đã khâu gần song song với nhau, theo thứ tự từ trên xuống dưới:

+ Vết thứ nhất ngay giữa ụ cằm, kích thước 03cm x 0,1cm;

+ Vết thứ hai kéo dài từ giữa cằm tới chân tóc gáy phải, kích thước 09cm x 0,1cm;

- Nứt sọ chẩm trái;

Tổng tỷ lệ phần trăm thương tích là **12%**;

Vật tác động: **Vật sắc**;

Cơ chế hình thành thương tích: Hai vết thương vùng chẩm; Nứt sọ chẩm trái do vật sắc tác động trực tiếp gây nên có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 172/KLTTCT-PY, ngày 13/02/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà H'K Adrong là 12%.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKSĐL-P2 ngày 07 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y N Mlô về tội "Giết người" quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Y N Mlô đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, giống như nội dung Bản cáo trạng, Bản kết luận điều tra và như nội dung vụ án đã tóm tắt nêu trên. Bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường thiệt hại tổng số tiền là 56.000.000 đồng. Bị cáo tác động gia đình bồi thường trước cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng và bị hại đã nhận số tiền 6.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo theo Bản cáo trạng số 68/CT-VKS và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y N Mlô phạm tội "Giết người" quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y N Mlô từ 06 (Sáu) năm tù đến 07 (Bảy) năm tù.

Về nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại với tổng số tiền bồi thường thiệt hại là 56.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao có đặc điểm dài 36cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 22,5cm, mặt lưỡi dao rộng 8,5cm, lưỡi dao sắc, mũi bằng bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội

Trợ giúp viên, trợ giúp pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Cơ bản nhất trí với tội danh và Điều khoản Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số có trình độ học vấn thấp nên hạn chế về nhận thức pháp luật. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bị cáo phạm tội cũng có

một phần lỗi của người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo với mức án 06 năm tù để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với cộng đồng.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa, không bào chữa, tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Y N Mlô tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định pháp y thương tích, vật chứng trong vụ án và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để khẳng định: Do ý thức xem thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 15/12/2024, tại nhà của bị cáo ở Buôn Đ, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Y N Mlô đã sử dụng một con dao dài 36cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 22,5cm, mặt lưỡi dao rộng 8,5cm, lưỡi dao sắc, mũi bằng chém 01 phát trúng vào vùng đầu, phía sau gáy của H K Adrong, gây tổn 12% sức khỏe. Hậu quả chết người không xảy ra đối với H K Adrong là do được cấp cứu kịp thời. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Y N Mlô phạm tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

....

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm”

[2] Xét hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của bị hại H K Adrong, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự và biết rõ tính mạng, sức khỏe con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng chỉ vì nghi ngờ vợ có mối quan hệ với người đàn ông khác, bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị hại không chết là ngoài ý chí chủ quan của bị

cáo. Do đó, đối với bị cáo cần trừng trị nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại và bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật hình sự nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 56.000.000 đồng. Xét thấy, sự tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận. Gia đình bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại số tiền 6.000.000 đồng, bị hại đã nhận. Buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường tiếp số tiền 50.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng sắt bị cáo đã sử dụng chém bị hại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Y N Mlô thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Y N Mlô phạm tội: "Giết người".

Căn cứ khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Y N Mlô 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/12/2024.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584; Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Y N Mlô có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại bà H'K Adrong số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao có đặc điểm dài 36cm, cán bằng gỗ dài 13,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 22,5cm, mặt lưỡi dao rộng 8,5cm, lưỡi dao sắc, mũi bằng

(Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 tháng 5 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[5] Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Y N Mlô được miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa sơ thẩm được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My